

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/DS-ST
Ngày: 15-9-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng góp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đặng Hồng Phước
- Bà Nguyễn Thị Minh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hồng Em – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2022/QĐXX-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2022/QĐST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960; Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

- Bị đơn: Cao Thị H, sinh năm: 1961 (vắng mặt)
Dương Văn M, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 18/8/2020, quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th trình bày:

Bà Cao Thị H tham gia các dây dui do ông Nguyễn Văn Th làm chủ hui. Cụ thể gồm:

- Dây hui mở ngày 19/6/2018, hui 1.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hót hui, còn nợ 02 lần hui chết là 4.000.000 đồng.
- Dây hui mở ngày 02/12/2018, hui 1.000.000 đồng/tháng, có 32 phần, bà H tham gia 04 phần (tên 5 H 02 phần và tên N bưu điện 02 phần), đã hót hui, còn nợ 11 lần hui chết là 44.000.000 đồng.

3. Dây hụi mở ngày 24/02/2019, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 34 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 16 lần hụi chết là 32.000.000 đồng.

4. Dây hụi mở ngày 04/5/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 26 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 10 lần hụi chết là 40.000.000 đồng.

5. Dây hụi mở ngày 10/6/2019, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 32 phần, bà H tham gia 03 phần, đã hốt hụi, còn nợ 17 lần hụi chết là 51.000.000 đồng.

6. Dây hụi mở ngày 20/8/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 17 lần hụi chết là 68.000.000 đồng.

7. Dây hụi mở ngày 02/3/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 19 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 13 lần hụi chết là 26.000.000 đồng.

Tổng cộng bà H còn nợ ông T 07 dây hụi là 265.000.000 đồng. Ngoài ra ngày 18/7/2020 bà H có viết biên nhận xác nhận số tiền hụi chết do ông T đóng dùm là 82.490.000 đồng, ngày 02/8/2020 xác nhận ông T đóng hụi chết dùm 6.900.000 đồng.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu bà Cao Thị H và chồng là ông Dương Văn M trả số tiền nợ hụi là 265.000.000 đồng và số tiền đóng hụi chết mà ông T đã đóng dùm cho bà H là 89.390.000 đồng, tổng cộng là 354.390.000 đồng.

* Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn bà Cao Thị H và ông Dương Văn M nhưng bà H và ông Minh đều vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn ông Ông Nguyễn Văn Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Cao Thị H và ông Dương Văn M thanh toán số tiền nợ hụi và tiền đóng hụi dùm tổng cộng là 354.390.000 đồng.

- Bị đơn bà Cao Thị H và ông Dương Văn M vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 354.390.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa ông Ông Nguyễn Văn Th bà Cao Thị H, ông Dương Văn M được xác định là tranh chấp hợp đồng góp hụi theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2 Về thẩm quyền giải quyết: Tại biên bản xác minh ngày 01/4/2021 Công an xã H, huyện C, tỉnh An Giang xác nhận bà Cao Thị H và ông Dương Văn M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

1.3 Về sự có mặt của đương sự: Bà Cao Thị H và ông Dương Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bà Cao Thị H và ông Dương Văn M.

[2] Về nội dung tranh chấp:

1. Về hợp đồng góp hụi: Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ trong vụ án có cơ sở xác định bà Cao Thị H có tham gia các dây hụi do ông Nguyễn Văn Th làm chủ hụi, cụ thể gồm:

1. Dây hụi mở ngày 19/6/2018, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 02 lần hụi chết là 4.000.000 đồng.

2. Dây hụi mở ngày 02/12/2018, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 32 phần, bà H tham gia 04 phần, đã hốt hụi, còn nợ 11 lần hụi chết là 44.000.000 đồng.

3. Dây hụi mở ngày 24/02/2019, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 34 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 16 lần hụi chết là 32.000.000 đồng.

4. Dây hụi mở ngày 04/5/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 26 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 10 lần hụi chết là 40.000.000 đồng.

5. Dây hụi mở ngày 10/6/2019, hụi 1.000.000 đồng/tháng, có 32 phần, bà H tham gia 03 phần, đã hốt hụi, còn nợ 17 lần hụi chết là 51.000.000 đồng.

6. Dây hụi mở ngày 20/8/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 17 lần hụi chết là 68.000.000 đồng.

7. Dây hụi mở ngày 02/3/2019, hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 19 phần, bà H tham gia 02 phần, đã hốt hụi, còn nợ 13 lần hụi chết là 26.000.000 đồng.

Trong các dây hụi này bà Cao Thị H có làm biên nhận ngày 13/6/2020 và ký tên xác nhận đã hốt hụi, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung biên nhận đã ghi rõ các phần hụi bà H đã hốt, riêng dây hụi 2.000.000 đồng/tháng, có 29 phần, mở hụi ngày 20/8/2019 (nhằm ngày 20/7/2019 âm lịch) không ghi rõ tháng, tuy nhiên dây hụi này được người làm chứng là ông Nguyễn Văn Thi và bà Nguyễn Thị Dung xác nhận bà H có tham gia và đã hốt hụi.

Người làm chứng các ông bà Phạm Thị Thùy Linh, Lê Thị Ngọc Hạnh, Nguyễn Văn Ngoan, Nguyễn Thị Oanh, Trần Thị Ngân, Trần Thị Lệ Hoa, Lê Thị Thùy An, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Thị Hứa, Nguyễn Văn Thi xác nhận bà Cao Thị H có tham gia các dây hụi như nguyên đơn trình bày, bà H đã hốt các dây hụi này nhưng không đóng hụi chết cho ông T.

Việc vi phạm thỏa thuận của bà Cao Thị H đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của ông T. Căn cứ Điều 357, Điều 471 Bộ luật dân sự, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/2/2019 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, buộc bà Cao Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Th số tiền nợ hui 265.000.000 đồng là phù hợp.

2. *Về tranh chấp số tiền đóng hui thay cho bà H:* ông Nguyễn Văn Th trình bày có đóng hui thay cho bà Cao Thị H, chứng minh cho yêu cầu của mình ông T cung cấp biên nhận ngày 18/7/2020 bà H xác nhận ông T có đóng tiền hui dùm bà H với số tiền là 82.490.000 đồng, ghi thêm phụ chú ngày 02/8/2020 số tiền đóng hui thay là 6.900.000 đồng, tổng cộng là 89.390.000 đồng. Đối với số tiền 82.490.000 đồng có chữ ký xác nhận của bà Cao Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy ông T đã đóng hui thay cho bà H nên bà H có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này cho ông T là phù hợp. Đối với số tiền 6.900.000 đồng ghi thêm phần phụ chú của biên nhận ngày 18/7/2020 không có chữ ký xác nhận của bà Cao Thị H nên hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của ông Nguyễn Văn Th.

3. *Về nghĩa vụ của ông Dương Văn M:* ông Nguyễn Văn Th khởi kiện bà Cao Thị H và ông Dương Văn M cùng có nghĩa vụ trả số tiền nợ hui chết và tiền đóng hui thay, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân của bà H và ông Minh. Căn cứ công văn số 290/UBND-TP ngày 17/3/2022 của Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định bà Cao Thị H và ông Dương Văn M không có đăng ký kết hôn. Ban nhân dân ấp An Hòa, xã An Hòa cũng xác nhận ông Dương Văn M và bà Cao Thị H chung sống với nhau như vợ chồng trên dưới 30 năm nhưng không xác định được cụ thể là năm nào nên không có cơ sở để xác định ông Dương Văn M và bà Cao Thị H là vợ chồng, do đó không có căn cứ để buộc trách nhiệm của ông Dương Văn M về số tiền nợ hui của bà Cao Thị H.

[3] *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ vào quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Ông Nguyễn Văn Th thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí.

- Do yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th đối với bà Cao Thị H được chấp nhận nên bà Cao Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] *Quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 357, Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ; Điểm đ

khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Th. Buộc bà Cao Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 347.490.000 đồng (ba trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Th về yêu cầu buộc bà Cao Thị H và ông Dương Văn M trả số tiền 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm ngàn đồng)

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Th đối với yêu cầu buộc ông Dương Văn M có nghĩa vụ trả nợ cùng với bà Cao Thị H.

4. Về án phí sơ thẩm:

Bà Cao Thị H phải chịu 17.374.500 đồng (mười bảy triệu ba trăm bảy mươi bốn ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn Th có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2022). Bà Cao Thị H và ông Dương Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Phúc